

ĐỊNH HƯỚNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN MÔN ÂM NHẠC

I. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Khái niệm về phương pháp dạy học

Thuật ngữ phương pháp (PP) bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp (methodos) có nghĩa là con đường để đạt mục đích. Theo đó, PPDH là con đường để đạt mục đích dạy học.

PPDH là cách thức hành động của giáo viên (GV) và học sinh (HS) trong quá trình dạy học. Cách thức hành động bao giờ cũng diễn ra trong những hình thức cụ thể. Cách thức và hình thức không tách nhau một cách độc lập. *PPDH là những hình thức và cách thức hoạt động của GV và học sinh trong những điều kiện dạy học xác định nhằm đạt mục đích dạy học.* Phương pháp dạy học là những hình thức và cách thức, thông qua đó và bằng cách đó giáo viên và học sinh lĩnh hội những hiện thực tự nhiên và xã hội xung quanh trong những điều kiện học tập cụ thể.

2. Định hướng đổi mới phương pháp dạy học

Chỉ có đổi mới căn bản phương pháp dạy và học chúng ta mới có thể tạo được sự đổi mới thực sự trong giáo dục, mới có thể đào tạo lớp người năng động, sáng tạo, có tiềm năng cạnh tranh trí tuệ trong bối cảnh nhiều nước trên thế giới đang hướng tới nền kinh tế tri thức.

Định hướng đổi mới phương pháp dạy và học đã được xác định trong Nghị quyết Trung ương 4 khoá VII (1-1993), Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII (12-1996), được thể chế hoá trong *Luật Giáo dục* (2005), được cụ thể hoá trong các chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt chỉ thị số 14 (4-1999).

Luật Giáo dục, điều 28.2, đã ghi “phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh” Có thể nói cốt lõi của đổi mới dạy và học là *hướng tới hoạt động học tập chủ động, chống lại thói quen học tập thụ động.*

Đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông nên được thực hiện theo các định hướng sau:

1. Bám sát mục tiêu giáo dục phổ thông.
2. Phù hợp với nội dung dạy học cụ thể.
3. Phù hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh.

4. Phù hợp với cơ sở vật chất, các điều kiện dạy học của nhà trường.
5. Phù hợp với việc đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả dạy- học
6. Kết hợp giữa việc tiếp thu và sử dụng có chọn lọc, có hiệu quả các phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại với việc khai thác những yếu tố tích cực của các phương pháp dạy học truyền thống.
7. Tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học, thiết bị dạy học và đặc biệt lưu ý đến những ứng dụng của công nghệ thông tin.

3. Mục đích của đổi mới phương pháp dạy học

Việc thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông đòi hỏi phải đổi mới đồng bộ từ mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học đến cách thức đánh giá kết quả dạy học, trong đó khâu đột phá là đổi mới phương pháp dạy học.

Mục đích của việc đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông là thay đổi lối dạy học truyền thụ một chiều sang dạy học theo “Phương pháp dạy học tích cực” (PPDHTC) nhằm giúp học sinh phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, tinh thần hợp tác, kỹ năng vận dụng kiến thức vào những tình huống khác nhau trong học tập và trong thực tiễn; tạo niềm tin, niềm vui, hứng thú trong học tập. Làm cho “Học” là quá trình kiến tạo; học sinh tìm tòi, khám phá, phát hiện, luyện tập, khai thác và xử lý thông tin,... tự hình thành hiểu biết, năng lực và phẩm chất. Tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh, dạy học sinh cách tìm ra chân lí. Chú trọng hình thành các năng lực (tự học, sáng tạo, hợp tác,...) dạy phương pháp và kỹ thuật lao động khoa học, dạy cách học. Học để đáp ứng những yêu cầu của cuộc sống hiện tại và tương lai. Những điều đã học cần thiết, bổ ích cho bản thân học sinh và cho sự phát triển xã hội.

Phương pháp dạy học tích cực được dùng với nghĩa là hoạt động, chủ động, trái với không hoạt động, thụ động. PPDHTC hướng tới việc tích cực hoá hoạt động nhận thức của học sinh, nghĩa là hướng vào phát huy tính tích cực, chủ động của người học chứ không chỉ hướng vào việc phát huy tính tích cực của người dạy.

Muốn đổi mới cách học, phải đổi mới cách dạy. Cách dạy quyết định cách học, tuy nhiên, thói quen học tập thụ động của học sinh cũng ảnh hưởng đến cách dạy của thầy. Mặt khác, cũng có trường hợp học sinh mong muốn được học theo PPDHTC những giáo viên chưa đáp ứng được. Do vậy, giáo viên cần phải được bồi dưỡng, phải kiên trì cách dạy theo PPDHTC, tổ chức các hoạt động nhận thức từ đơn giản đến phức tạp, từ thấp đến cao, hình thành thói quen cho học sinh. Trong đổi mới phương pháp phải có sự hợp tác của thầy và

trò, sự phối hợp hoạt động dạy với hoạt động học thì mới có kết quả. PPDHTC hàm chứa cả phương pháp dạy và phương pháp học.

4. Đặc trưng của các phương pháp dạy học tích cực

a. Dạy học tăng cường phát huy tính tự tin, tích cực, chủ động, sáng tạo thông qua tổ chức thực hiện các hoạt động học tập của học sinh

Dạy học thay vì lấy “Dạy” làm trung tâm sang lấy “Học” làm trung tâm. Trong phương pháp tổ chức, người học - đối tượng của hoạt động “dạy”, đồng thời là chủ thể của hoạt động “học” - được cuốn hút vào các hoạt động học tập do giáo viên tổ chức và chỉ đạo, thông qua đó tự lực khám phá những điều mình chưa rõ, chưa có chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được giáo viên sắp đặt. Được đặt vào những tình huống của đời sống thực tế, người học trực tiếp quan sát, thảo luận, làm thí nghiệm, giải quyết vấn đề đặt ra theo cách suy nghĩ của mình, từ đó nắm được kiến thức kỹ năng mới, vừa nắm được phương pháp “làm ra” kiến thức, kỹ năng đó, không rập theo những khuôn mẫu sẵn có, được bộc lộ và phát huy tiềm năng sáng tạo.

Dạy theo cách này, giáo viên không chỉ giản đơn truyền đạt tri thức mà còn hướng dẫn hành động. Nội dung và phương pháp dạy học phải giúp cho từng học sinh biết hành động và tích cực tham gia các chương trình hành động của cộng đồng, thực hiện thầy chủ đạo, trò chủ động.

“Hoạt động làm cho lớp học ồn ào hơn, nhưng là sự ồn ào hiệu quả”

b. Dạy học chú trọng rèn luyện phương pháp và phát huy năng lực tự học của học sinh

Phương pháp tích cực xem việc rèn luyện phương pháp học tập cho học sinh không chỉ là một biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học mà còn là một mục tiêu dạy học.

Trong xã hội hiện đại đang biến đổi nhanh - với sự bùng nổ thông tin, khoa học, kỹ thuật, công nghệ phát triển như vũ bão - thì không thể nhồi nhét vào đầu óc trẻ khối lượng kiến thức ngày nhiều. Phải quan tâm dạy cho trẻ phương pháp học ngay từ cấp Tiểu học và càng lên cấp học cao hơn càng phải được chú trọng.

Trong các phương pháp học thì cốt lõi là phương pháp tự học. Nếu rèn luyện cho người học có được *phương pháp, kỹ năng, thói quen, ý chí tự học* thì sẽ tạo cho họ lòng ham học, khơi dậy nội lực vốn có trong mỗi con người, kết quả học tập sẽ được nhân lên gấp bội. Vì vậy, ngày nay người ta nhấn mạnh mặt hoạt động học trong quá trình dạy học, nỗ lực tạo ra sự chuyển biến *từ học tập thụ động sang tự học chủ động*, đặt vấn đề phát triển tự học ngay trong trường phổ thông, không chỉ tự học ở nhà sau bài lên lớp mà tự học cả trong tiết học có sự hướng dẫn của giáo viên.

c. Dạy học phân hoá kết hợp với học tập hợp tác

Trong một lớp học mà trình độ kiến thức, tư duy của học sinh không thể đồng đều tuyệt đối thì khi áp dụng phương pháp dạy học tích cực buộc phải chấp nhận sự phân hoá về cường độ, mức độ, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ học tập, nhất là khi bài học được thiết kế thành một chuỗi hoạt động độc lập.

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực ở trình độ càng cao thì sự phân hoá này càng lớn. Việc sử dụng các phương tiện công nghệ thông tin trong nhà trường sẽ đáp ứng yêu cầu cá thể hoá hoạt động học tập theo nhu cầu và khả năng của mỗi học sinh.

Tuy nhiên, trong học tập, không phải mọi tri thức, kỹ năng, thái độ đều được hình thành bằng những hoạt động độc lập cá nhân. Lớp học là môi trường giao tiếp thầy - trò, trò - trò, tạo nên mối quan hệ hợp tác giữa các cá nhân trên con đường chiếm lĩnh nội dung học tập. Thông qua thảo luận, tranh luận trong tập thể, ý kiến mỗi cá nhân được bộc lộ, khẳng định hay bác bỏ, qua đó người học nâng mình lên một trình độ mới. Bài học vận dụng được vốn hiểu biết và kinh nghiệm sống của thầy giáo.

Trong nhà trường, phương pháp học tập hợp tác được tổ chức ở cấp nhóm, tổ, lớp hoặc trường. Được sử dụng phổ biến trong dạy học là hoạt động hợp tác trong nhóm nhỏ 4 đến 6 người. Học tập hợp tác làm tăng hiệu quả học tập, nhất là lúc phải giải quyết những vấn đề gay gắt, lúc xuất hiện thực sự nhu cầu phối hợp giữa các cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ chung. Hoạt động nhóm làm cho từng thành viên bộc lộ suy nghĩ, hiểu biết, thái độ của mình; được tập thể uốn nắn, điều chỉnh; phát triển tình bạn, ý thức tổ chức kỷ luật, tính tập thể, tinh thần tương trợ, hợp tác, ý thức cộng đồng, tạo không khí, niềm vui; hoạt động theo nhóm nhỏ sẽ không thể có hiện tượng ỷ lại; tính cách năng lực của mỗi thành viên được bộc lộ, tăng tính tự tin. Mô hình hợp tác trong xã hội đưa vào đời sống học đường sẽ làm cho các thành viên quen dần với sự phân công hợp tác trong lao động xã hội.

Trong nền kinh tế thị trường đã xuất hiện nhu cầu hợp tác xuyên quốc gia, liên quốc gia; năng lực hợp tác phải trở thành một mục tiêu giáo dục mà nhà trường phải chuẩn bị cho học sinh.

Từ dạy và học thụ động sang dạy và học tích cực, giáo viên không còn đóng vai trò đơn thuần là người truyền đạt kiến thức, giáo viên trở thành người *thiết kế, tổ chức, hướng dẫn* các hoạt động độc lập hoặc theo nhóm nhỏ để học sinh tự lực chiếm lĩnh nội dung học tập, chủ động đạt các mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ theo yêu cầu của chương trình. Trên lớp, học sinh hoạt động là chính, giáo viên có vẻ nhàn nhã hơn nhưng trước đó, khi soạn giáo án, giáo viên đã phải đầu tư công sức, thời gian rất nhiều so với kiểu dạy và học

thụ động mới có thể thực hiện bài lên lớp với vai trò là người *gợi mở, xúc tác, động viên, cố vấn, dẫn dắt, trọng tài* trong các hoạt động tìm tòi hào hứng, tranh luận sôi nổi của học sinh. Giáo viên phải có trình độ chuyên môn sâu rộng, có trình độ sư phạm lành nghề mới có thể tổ chức, hướng dẫn các hoạt động của học sinh mà nhiều khi diễn biến ngoài tầm dự kiến của giáo viên.

d. Kết hợp đánh giá của thầy với đánh giá của bạn, với tự đánh giá

Hoạt động đánh giá đa dạng: đánh giá chính thức và không chính thức; đánh giá bằng định tính và định lượng; đánh giá bằng kết quả và bằng biểu lộ thái độ-tình cảm; đánh giá thông qua sản phẩm được giới thiệu và định hướng phát triển các mối quan hệ xã hội.

e. Tăng cường khả năng, kỹ năng vận dụng vào thực tế, phù hợp với điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, về đội ngũ giáo viên, khả năng của học sinh, tối ưu các điều kiện hiện có. Sử dụng các PTDH, TBDH hiện đại khi có điều kiện.

g. Đem lại niềm vui, tạo hứng thú trong học tập cho học sinh, đạt hiệu quả cao; tăng tính tích cực, chủ động, sáng tạo; tăng khả năng tự học; tăng tính tự tin; tăng khả năng hợp tác trong học tập và làm việc; tăng cơ hội được đánh giá; chất lượng, hiệu quả dạy học cao.

5. Yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học

Yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học đã được các tác giả sách quán triệt vào quá trình lựa chọn nội dung sách giáo khoa, vào việc trình bày sách giáo khoa và sách giáo viên. Giáo viên và cán bộ quản lý trường trung học phổ thông cần nắm được những yêu cầu và qui trình đổi mới các phương pháp dạy học. Đặc biệt cán bộ quản lý chịu trách nhiệm trực tiếp việc này cần quan tâm và đặt vấn đề đổi mới phương pháp dạy học ở đúng tâm của nó trong sự phối hợp với các hoạt động toàn diện của nhà trường. Ban giám hiệu cần trân trọng, ủng hộ, khuyến khích mỗi sáng kiến, cải tiến dù nhỏ của giáo viên và cũng cần biết hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên vận dụng các phương pháp dạy học thích hợp với môn học, đặc điểm học sinh, điều kiện dạy và học ở địa phương làm cho hoạt động đổi mới phương pháp dạy học ngày càng được mở rộng và có hiệu quả hơn. Tuy nhiên đổi mới phương pháp dạy học không có nghĩa là gạt bỏ các phương pháp truyền thống mà phải vận dụng một cách hiệu quả các phương pháp dạy học hiện có theo quan điểm dạy học tích cực kết hợp với các phương pháp hiện đại.

a. Yêu cầu chung

Việc đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông nên được thực hiện theo các yêu cầu sau:

- Dạy học tiến hành thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập của học sinh.

- Dạy học kết hợp giữa học tập cá thể với học tập hợp tác; giữa hình thức học cá nhân với hình thức học theo nhóm, theo lớp.
- Dạy học thể hiện mối quan hệ tích cực giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với học sinh.
- Dạy học chú trọng đến việc rèn luyện các kỹ năng, năng lực, tăng cường thực hành và gắn nội dung bài học với thực tiễn cuộc sống.
- Dạy học chú trọng đến việc rèn luyện phương pháp tư duy, năng lực tự học, tự nghiên cứu; tạo niềm vui, hứng thú, nhu cầu hành động và thái độ tự tin trong học tập cho học sinh.
- Dạy học chú trọng đến việc sử dụng có hiệu quả phương tiện, thiết bị dạy học được trang bị hoặc các do giáo viên tự làm, đặc biệt lưu ý đến những ứng dụng của công nghệ thông tin.
- Dạy học chú trọng đến việc đa dạng nội dung, các hình thức, cách thức đánh giá và tăng cường hiệu quả việc đánh giá.

b. Yêu cầu đối với học sinh

- Tích cực suy nghĩ, chủ động tham gia các hoạt động học tập để tự khám phá và lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng, xây dựng thái độ và hành vi đúng đắn.
- Tích cực sử dụng thiết bị, đồ dùng học tập; thực hành thí nghiệm; thực hành vận dụng kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, giải quyết các tình huống và các vấn đề đặt ra từ thực tiễn; xây dựng và thực hiện các kế hoạch học tập phù hợp với khả năng và điều kiện.
- Mạnh dạn trình bày và bảo vệ ý kiến, quan điểm cá nhân; tích cực thảo luận, tranh luận, đặt câu hỏi cho bản thân, cho thầy, cho bạn.
- Biết tự đánh giá và đánh giá các ý kiến, quan điểm, các sản phẩm hoạt động học tập của bản thân và bạn bè.

c. Yêu cầu đối với giáo viên

- Thiết kế, tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động học tập với các hình thức đa dạng, phong phú, có sức hấp dẫn phù hợp với đặc trưng bài học, với đặc điểm và trình độ học sinh, với điều kiện cụ thể của lớp, trường và địa phương.
- Động viên, khuyến khích, tạo cơ hội và điều kiện cho học sinh được tham gia một cách tích cực, chủ động, sáng tạo vào quá trình khám phá và lĩnh hội kiến thức; chú ý khai thác vốn kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng đã có của học sinh; tạo niềm vui, hứng khởi, nhu

câu hành động và thái độ tự tin trong học tập cho học sinh; giúp các em phát triển tối đa năng lực, tiềm năng của bản thân.

- Thiết kế và hướng dẫn học sinh thực hiện các dạng câu hỏi, bài tập phát triển tư duy và rèn luyện kỹ năng; hướng dẫn sử dụng các thiết bị, đồ dùng học tập; tổ chức có hiệu quả các giờ thực hành; hướng dẫn học sinh có thói quen vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.
- Sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học một cách hợp lý, hiệu quả, linh hoạt, phù hợp với đặc trưng của cấp học, môn học; nội dung, tính chất của bài học; đặc điểm và trình độ HS; thời lượng dạy học và các điều kiện dạy học cụ thể của trường, địa phương.

d. Yêu cầu đối với cán bộ quản lý giáo dục

- Nắm vững chủ trương đổi mới giáo dục phổ thông thể hiện ở chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học, sử dụng phương tiện, thiết bị, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả giáo dục.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.
- Có biện pháp quản lý, chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường một cách hiệu quả; thường xuyên tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá các hoạt động dạy và học theo định hướng đổi mới PPDH.
- Động viên, khen thưởng kịp thời những giáo viên thực hiện có hiệu quả ĐMPPDH đồng thời với phê bình, nhắc nhở những người chưa tích cực ĐMPPDH.

6. Một số phương pháp dạy học tích cực

Thực hiện dạy và học tích cực không có nghĩa là gạt bỏ các phương pháp dạy học truyền thống. Trong hệ thống các phương pháp dạy học quen thuộc được đào tạo trong các trường sư phạm nước ta từ mấy thập kỉ gần đây cũng đã có nhiều phương pháp tích cực. Các sách lí luận dạy học đã chỉ rõ, về mặt hoạt động nhận thức, thì phương pháp thực hành là “tích cực” hơn phương pháp trực quan, phương pháp trực quan thì “sinh động” hơn phương pháp thuyết trình.

Muốn thực hiện dạy và học tích cực thì cần phát triển phương pháp thực hành, phương pháp trực quan theo kiểu tìm tòi từng phần hoặc nghiên cứu phát hiện, nhất là khi dạy các môn khoa học thực nghiệm.

Đổi mới phương pháp dạy học cần kế thừa, phát triển những mặt tích cực của hệ thống phương pháp dạy học đã quen thuộc, đồng thời cần học hỏi, vận dụng một số phương pháp

dạy học mới, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện dạy và học ở nước ta để giáo dục từng bước tiến lên vững chắc.

Môi trường học tập mới khuyến khích hình thành thói quen tự học và tự đánh giá của học sinh, thói quen học cả đời.

Huấn luyện: Thay đổi quan niệm từ “Thầy giáo chỉ đạo toàn diện học tập của học sinh” sang “Huấn luyện viên tổ chức hoạt động học tập sáng tạo của học sinh”. Huấn luyện đồng nghiệp: Huấn luyện ngang hàng, cùng giúp đỡ đồng nghiệp trong tổ chức học tập mới.

Theo hướng nói trên, nên quan tâm phát triển một số phương pháp dưới đây.

a. Dạy học vấn đáp, đàm thoại

Vấn đáp, đàm thoại là phương pháp trong đó giáo viên đặt ra những câu hỏi để học sinh trả lời, hoặc có thể tranh luận với nhau và với cả giáo viên, qua đó học sinh lĩnh hội được nội dung bài học.

Mục đích của phương pháp này là nâng cao chất lượng của giờ học bằng cách tăng cường hình thức hỏi - đáp, đàm thoại giữa giáo viên và học sinh, rèn cho học sinh bản lĩnh tự tin, khả năng diễn đạt một vấn đề trước tập thể. Muốn thực hiện điều đó, đòi hỏi giáo viên phải xây dựng được hệ thống câu hỏi phù hợp với yêu cầu bài học, hấp dẫn, sát đối tượng, xác định được vai trò chức năng của từng câu hỏi, mục đích hỏi, các yếu tố kết nối các câu hỏi, thứ tự hỏi. Giáo viên cũng cần dự kiến các phương án trả lời của học sinh để có thể chủ động thay đổi hình thức, cách thức, mức độ hỏi, có thể dẫn dắt qua các câu hỏi phụ tránh đơn điệu, nhàm chán, nặng nề, bế tắc; tạo hứng thú học tập của học sinh và tăng hấp dẫn của giờ học.

Có ba mức độ: vấn đáp tái hiện, vấn đáp giải thích - minh họa và vấn đáp tìm tòi.

b. Dạy và học phát hiện và giải quyết vấn đề

Trong một xã hội đang phát triển nhanh theo cơ chế thị trường, cạnh tranh gay gắt, thì phát hiện sớm và giải quyết hợp lý những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn là một năng lực bảo đảm sự thành đạt trong cuộc sống. Vì vậy, tập dượt cho học sinh biết phát hiện, đặt ra và giải quyết những vấn đề gặp phải trong học tập, trong cuộc sống của cá nhân, gia đình và cộng đồng không chỉ có ý nghĩa ở tầm phương pháp dạy học mà phải được đặt như một mục tiêu giáo dục. Trong dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề, học sinh vừa nắm được tri thức mới, vừa nắm được phương pháp chiếm lĩnh tri thức đó, phát triển tư duy tích cực sáng tạo, được chuẩn bị một năng lực thích ứng với đời sống xã hội: phát hiện kịp thời và giải quyết hợp lý các vấn đề nảy sinh. Dạy và học phát hiện, giải quyết vấn đề không chỉ

giới hạn ở phạm trù phương pháp dạy học, nó đòi hỏi cải tạo nội dung, đổi mới cách tổ chức quá trình dạy học trong mối quan hệ thống nhất với phương pháp dạy học.

Khuyến khích học sinh phát hiện và tự giải quyết vấn đề. Vấn đề cốt yếu của phương pháp này là thông qua quá trình gợi ý, dẫn dắt, nêu câu hỏi, giả định, giáo viên tạo điều kiện cho học sinh tranh luận, tìm tòi, phát hiện vấn đề thông qua các tình huống có vấn đề. Các tình huống này có thể do giáo viên chủ động xây dựng, cũng có thể do logic kiến thức của bài học tạo nên. Cần trân trọng, khuyến khích những phát hiện của học sinh, tạo cơ hội, điều kiện cho học sinh thảo luận, tranh luận, đưa ra ý kiến, nhận định, đánh giá cá nhân (có thể không đúng hoặc khác với sự chuẩn bị của giáo viên), giúp học sinh tự giải quyết vấn đề để chủ động chiếm lĩnh kiến thức.

c. Dạy và học hợp tác trong nhóm nhỏ

Phương pháp dạy học hợp tác trong nhóm nhỏ là mới với đa số giáo viên. Những trường từng tham gia các dự án giáo dục dân số, giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, lạm dụng ma túy, giáo viên đã được làm quen với phương pháp này do các chuyên gia quốc tế hướng dẫn.

Phương pháp dạy học hợp tác giúp các thành viên trong nhóm chia sẻ các băn khoăn, kinh nghiệm của bản thân, cùng nhau xây dựng nhận thức mới. Bằng cách nói ra những điều đang nghĩ, mỗi người có thể nhận rõ trình độ hiểu biết của mình về chủ đề nêu ra, thấy mình cần học hỏi thêm những gì. Bài học trở thành quá trình học hỏi lẫn nhau chứ không phải chỉ là sự tiếp nhận thụ động từ giáo viên.

Thành công của bài học phụ thuộc vào sự nhiệt tình tham gia của mọi thành viên, vì vậy phương pháp này còn được gọi là phương pháp cùng tham gia, nó như một phương pháp trung gian giữa sự làm việc độc lập của từng học sinh với sự việc chung của cả lớp. Trong hoạt động nhóm, tư duy tích cực của học sinh phải được phát huy và ý quan trọng của phương pháp này là rèn luyện năng lực hợp tác giữa các thành viên trong tổ chức lao động. Cần tránh khuynh hướng hình thức và đề phòng lạm dụng, cho rằng tổ chức hoạt động nhóm, là dấu hiệu tiêu biểu nhất của đổi mới phương pháp dạy học, hoạt động nhóm càng nhiều thì chứng tỏ phương pháp dạy học càng đổi mới.

7. Một số hình thức tổ chức dạy học theo hướng đổi mới

Các hình thức tổ chức dạy học (HTTCDH) là những hình thức lớn của dạy học, được tổ chức theo những cấu trúc xác định nhằm thực hiện các nhiệm vụ dạy học. Đó là hình thức bên ngoài của PPDH.

Trong một HTTCĐH có thể sử dụng nhiều PPDH cụ thể và nhiều hình thức phối hợp, hợp tác của các PPDH, các hình thức cộng tác làm việc của GV và HS trong dạy học. HTTCĐH chi phối cấu trúc các mối quan hệ, cấu trúc giao tiếp của GV và HS. Mỗi hình thức có những ưu nhược điểm riêng. Cần phối hợp các hình thức một cách phù hợp.

a. E-learning

Học tập (Learning) là gì? Là việc xử lý những thông tin mà người học thu được, nó tạo nên sự thay đổi hoặc làm tăng kiến thức và khả năng, năng lực của người học.

E-learning là việc thực hiện các chương trình giáo dục, học tập, đào tạo, bồi dưỡng thông qua các phương tiện điện tử. E-Learning liên quan tới việc sử dụng máy tính hoặc các thiết bị điện tử trong một phương diện nào đó nhằm cung cấp tài liệu cho việc giáo dục, học tập, đào tạo, bồi dưỡng.

Những đặc điểm cơ bản của E-learning so với các HTTCĐH khác:

- Công nghệ là thứ yếu sang đa phương tiện là trọng tâm
- Giáo dục chỉ một lần sang giáo dục suốt đời
- Chương trình cố định sang chương trình mở (mềm dẻo hơn)
- Tập trung vào tổ chức, vào người dạy sang tập trung vào người học
- Tự thân vận động hoặc giáo dục đồng loạt sang hợp tác
- Giới hạn trong phạm vi khu vực (địa phương) sang mạng lưới toàn cầu

E-Learning có những lợi thế hơn so với các HTTCĐH truyền thống như:

- Giảm chi phí
- Học tùy theo khả năng, tốc độ của bản thân
- Khả năng thay đổi nhanh
- Cung cấp phản hồi nhanh, nhất quán
- Học ở bất cứ đâu, bất kể thời gian nào
- Cập nhật nhanh chóng
- Dễ dàng quản lý những nhóm học sinh quá đông
- Không sách vở mà là các cơ sở dữ liệu có khả năng tìm kiếm
- Không lớp học mà là đào tạo tương tác trong một môi trường ảo
- Không hội thảo mà là trò chuyện qua mạng
- Không kiểm tra mà là đánh giá tự động
- Xã hội yêu cầu mọi thành viên đều có kỹ năng dùng máy tính vì mạng để trao đổi, tương tự như kỹ năng đọc viết.

b. Dạy học theo Dự án

Khái niệm dự án được sử dụng phổ biến trong thực tiễn sản xuất, kinh tế- xã hội, đặc trưng của nó về cơ bản là tính không lặp lại của các điều kiện thực hiện dự án. Khái niệm dự án ngày nay được hiểu là một dự định, một kế hoạch, trong đó cần xác định rõ mục tiêu, thời gian, phương tiện tài chính, điều kiện vật chất, nhân lực và cần được thực hiện nhằm đạt mục tiêu đề ra. Dự án được thực hiện trong những điều kiện xác định và có tính phức hợp, liên quan đến nhiều yếu tố khác nhau, có thể cần sự tham gia của giáo viên nhiều môn học.

Hình thức dạy học này phù hợp với việc yêu cầu học sinh huy động kiến thức tổng hợp hoặc chuyên sâu về một lĩnh vực để phân tích, tổng kết, đưa ra kết quả triển khai thực hiện một công việc. Dạy học theo dự án là một HTTCDDH, trong đó học sinh thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, gắn với thực tiễn, kết hợp lý thuyết với thực hành, tự lực lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá kết quả. Hình thức làm việc chủ yếu là theo nhóm, kết quả dự án là những sản phẩm có thể giới thiệu được như các bài viết, tập tranh ảnh sưu tầm, chương trình hành động cụ thể.

- Môi trường học tập mới dựa trên các chuẩn giảng dạy, mở ra các chiều hướng tri thức mới, nhấn mạnh vào học và hành theo dự án. Thay đổi cách dạy từ xưa vẫn chiếm ưu thế – chuyển sang hướng dẫn học và hành.
- Học dựa trên dự án Chuyển từ cấu trúc dạy truyền thống sang cấu trúc học theo dự án. Giải quyết vấn đề thực tế theo kiểu dự án, xây dựng kế hoạch dự án và tổ chức thực hiện dự án.
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tìm thông tin và trình bày thông tin trên nền công nghệ máy tính và Internet. Xác định vai trò cá nhân trong khi thực hiện dự án, phát triển các khả năng lãnh đạo và sáng tạo trong thực tế. Xây dựng con người mới biết cách cộng tác cùng làm việc trong tổ nhóm.
- Chuyển giao tri thức gắn với hoàn cảnh thực và cung cấp tri thức mới. Xây dựng các tiêu chí đánh giá kết quả.

“Học theo dự án là việc học có tiêu điểm, học theo kinh nghiệm được tổ chức xung quanh việc điều tra và giải quyết các vấn đề thế giới thực. Giáo trình học theo dự án cung cấp kinh nghiệm đích thực thúc đẩy học tập tích cực, hỗ trợ xây dựng tri thức, và tích hợp tự nhiên việc học ở trường với cuộc sống thực, cũng như tích hợp các bộ môn. Cốt lõi: Xuất phát từ yêu cầu thực tế, từ tình huống có vấn đề. Học sinh: là người học tích cực thông qua tự giải quyết vấn đề, tự hướng dẫn - tìm ý nghĩa và xây dựng tri thức riêng của

mình, học qua cộng tác và làm việc với bạn bè. Thầy giáo: hướng dẫn tri thức, tạo khung cho việc học tập có phối hợp.

II. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC

Phương pháp dạy học là hệ thống những cách thức hoạt động (bao gồm các hành động và thao tác) của giáo viên và học sinh nhằm thực hiện tốt mục đích dạy và học.

Phương pháp dạy học bao gồm phương pháp dạy và phương pháp học.

Hai phương pháp này không tồn tại độc lập, tách rời nhau mà nó có liên quan và phụ thuộc nhau, vừa là mục đích vừa là nguyên nhân tồn tại của nhau.

Phương pháp dạy học môn Âm nhạc ở trường THCS bao gồm những yếu tố như:

- Những định hướng đổi mới của phương pháp dạy học.
- Mục tiêu môn học.
- Nội dung các bài học.
- Thời lượng dạy học.
- Thiết bị dạy học.
- Đặc trưng môn học.
- Phương pháp kiểm tra, đánh giá.
- Các điều kiện dạy và học.
- Kinh nghiệm và khả năng dạy học của giáo viên.

1. Những định hướng chính về đổi mới phương pháp dạy học

- Phát huy cao độ tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình lĩnh hội tri thức.
- Kết hợp một cách nhuần nhuyễn và sáng tạo các phương pháp dạy học khác nhau (truyền thống và hiện đại) đảm bảo vừa đạt mục tiêu dạy học vừa phù hợp với đối tượng và điều kiện thực tiễn của từng trường.
- Phát triển khả năng tự học của học sinh.
- Tăng cường rèn luyện kỹ năng âm nhạc thực hành qua tổ, nhóm, cá nhân.
- Kết hợp nhiều nội dung âm nhạc trong mỗi bài học.
- Qua thực hành để giải thích lý thuyết, chú trọng sử dụng trực quan bằng âm thanh qua tiếng đàn hoặc giọng hát của giáo viên.
- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa về âm nhạc (hoạt động biểu diễn, nghe nói chuyện về âm nhạc...).
- Kết hợp chặt chẽ việc sử dụng các hình thức, phương tiện dạy học như: nhạc cụ, máy nghe, băng, đĩa nhạc, hình ảnh, tranh vẽ, bảng và các nốt nhạc có nam châm...

- Đổi mới cách thiết kế bài dạy, lập kế hoạch bài học và xây dựng mục tiêu bài học.
- Đổi mới qua kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

2. Một số phương pháp dạy học bộ môn Âm nhạc

a) Thuyết trình

Giáo viên dùng lời, diễn giảng, giảng thuật, đặt các câu hỏi hướng dẫn học sinh nắm vững được nội dung, yêu cầu của bài học.

b) Thực hành

Giúp học sinh luyện tập, thực hành hát, tập đọc nhạc, gõ phách, gõ nhịp, đánh nhịp, thực hiện các trò chơi, các động tác vận động, nghe nhạc... để nâng cao năng lực và cảm thụ âm nhạc của mình.

c) Trực quan

Giáo viên sử dụng nhạc cụ, các loại máy nghe, băng đĩa nhạc, các nhạc cụ gõ, tranh ảnh và các phương tiện dạy học khác... để hướng dẫn học sinh tiếp thu bài học.

d) Trình bày tác phẩm

Đó là phương pháp dạy học sinh biết cách trình bày tác phẩm, biểu diễn các tác phẩm âm nhạc dưới các hình thức như: Đơn ca, song ca, tam ca, tốp ca, đồng ca...

3. Đổi mới phương pháp dạy học bộ môn Âm nhạc

Trong nhà trường phổ thông, Âm nhạc là môn học còn mới so với nhiều môn học truyền thống khác đã được giảng dạy lâu năm. Đội ngũ giáo viên dạy âm nhạc ở trường phổ thông còn thiếu và phương pháp giảng dạy chưa thống nhất, chưa thực sự phù hợp và đáp ứng được yêu cầu với đối tượng học sinh phổ thông.

Trong những năm, qua môn Âm nhạc tuy chưa được giảng dạy đầy đủ ở tất cả các trường phổ thông nhưng những người làm công tác nghiên cứu âm nhạc, các nhà quản lý giáo dục cùng với các giáo viên đã xây dựng được một mô hình, một phương pháp dạy học âm nhạc tương đối hợp lý ở phổ thông từ Tiểu học đến Trung học cơ sở.

Các nhà nghiên cứu âm nhạc, các cán bộ chủ chốt cũng như các giáo viên tham gia xây dựng chương trình đều nhất trí thông qua những nguyên tắc chung về phương pháp dạy học âm nhạc ở trường phổ thông (tuy nhiên một số phương pháp về dạy và học cụ thể vẫn còn có ý kiến tranh luận khác nhau đang cần được làm sáng tỏ dần).

Đổi mới phương pháp dạy học đang là vấn đề thiết thực và cấp bách được đặt ra ở trường phổ thông hiện nay. Nhiều ý kiến cho rằng phương pháp dạy học trước đây (còn gọi là phương pháp dạy học truyền thống) là bất cập, lạc hậu, rất cần có sự cải tiến, thay đổi.

Phương pháp dạy học âm nhạc ở trường phổ thông tuy đang trên bước đường xây dựng và định hình nhưng vẫn không nằm ngoài mục tiêu của đổi mới phương pháp dạy học. Vậy đổi mới phương pháp dạy học nói chung và đổi mới phương pháp dạy học môn Âm nhạc như thế nào?

Cần xác định rõ ràng rằng ở trường phổ thông, dạy Âm nhạc là dạy 3 phân môn gồm : Học hát, Nhạc lí- Tập đọc nhạc và Âm nhạc thường thức. Đây là nội dung chủ đạo xuyên suốt trong nhà trường phổ thông. Dạy âm nhạc trong nhà trường phổ thông tức là dạy đại trà cho tất cả học sinh. Bất kể mọi học sinh nào khi ngồi trên ghế của trường phổ thông đều phải được học âm nhạc, dù em đó có năng khiếu hay không có năng khiếu, có thích hay không thích học âm nhạc.

Do đó cần phải cải tiến hay nói rõ hơn là phải đổi mới cách dạy và học thế nào sao cho phù hợp.

a) Dạy học theo hướng tích hợp

Mỗi bài học âm nhạc thường bao gồm các nội dung: Học hát, Nhạc lí-Tập đọc nhạc và Âm nhạc thường thức. Khi giảng dạy, ngoài việc thuyết trình, diễn giảng, học sinh phải thực hành liên tục theo sự hướng dẫn của giáo viên. Thí dụ : Khi dạy hát, ngoài việc giáo viên giới thiệu bài (tác giả, tác phẩm, nội dung, đặc điểm âm nhạc...) học sinh phải liên tục thực hành những câu hát mẫu do giáo viên hướng dẫn. Về tập đọc nhạc, học sinh không chỉ nghe giáo viên hướng dẫn, giải thích để nhận biết và hiểu các kí hiệu âm nhạc mà phải trực tiếp thực hành, trực tiếp đọc nhằm thực hiện bản nhạc bằng chính giọng hát của mình.

Khi học ngôn ngữ, người ta chú ý đến vấn đề Nghe-nói-đọc viết thì khi học âm nhạc ở trường phổ thông người ta nghĩ tới Nghe- hát- đọc- ghi và cảm thụ âm nhạc. Dạy và học âm nhạc theo hướng tích hợp chính là sự phối hợp các hoạt động trong mỗi tiết học, mỗi bài học từ nội dung đến phương pháp giảng dạy, từ cách truyền thụ của thầy đến cách học và tiếp thu của trò.

b) Tăng cường trực quan trong dạy học

Trực quan trong dạy học Âm nhạc là tiếng hát, tiếng đàn (nói chung là âm thanh âm nhạc). Ngoài ra trực quan còn thể hiện ở những tranh, ảnh liên quan đến bài hát, những nhạc cụ, những động tác phụ họa cho bài hát, những điệu múa, điệu nhảy liên quan đến tiết tấu và giai điệu âm nhạc... Biết kết hợp và sử dụng những dụng cụ trực quan sẽ đem lại hiệu quả cao trong giờ học âm nhạc.

c) Phát triển năng lực cảm thụ âm nhạc

Giáo dục âm nhạc trong trường phổ thông dù bằng mọi biện pháp hay hình thức nào đều nhằm tới mục đích làm cho tai nghe của học sinh ngày một nhạy bén hơn, tinh tế hơn, nâng cao năng lực cảm thụ và trình độ nhận thức âm nhạc.

Do đó, dạy âm nhạc cho các em phải hết sức tránh giảng giải những lí thuyết khô cứng, nặng nề, những kiến thức chuyên môn chỉ dành cho những người làm nghề âm nhạc hoặc chuyên nghiên cứu về âm nhạc.

Cần phải cho các em được nghe âm nhạc, được hoạt động theo âm nhạc và được bày tỏ sự cảm nhận âm nhạc bằng trực giác.

Không nên dạy những bài tập chỉ đơn thuần về kĩ thuật (ngay cả trong những bài tập đọc nhạc) mà nên dùng những bài hát ngắn, đơn giản hoặc những trích đoạn âm nhạc ở các tác phẩm hay của Việt Nam và thế giới nhằm cung cấp những giai điệu hay, để nâng cao thẩm mỹ âm nhạc cho các em.

III. TỔ CHỨC DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC THEO CHUẨN KT, KN

Chuẩn KT, KN của Chương trình cấp học là các yêu cầu cơ bản, tối thiểu về KT, KN của các môn học mà HS cần phải và có thể đạt được sau từng giai đoạn học tập trong cấp học. Chuẩn KT, KN của CTGDPT có những đặc điểm:

- Chuẩn KT, KN là thành phần của CTGDPT đảm bảo việc chỉ đạo dạy học, kiểm tra, đánh giá theo chuẩn sẽ tạo nên sự thống nhất trong cả nước; làm hạn chế tình trạng dạy học quá tải, đưa thêm nhiều nội dung nặng nề, quá cao so với chuẩn vào dạy học, kiểm tra, đánh giá; góp phần tổ chức kiểm tra, đánh giá *theo chuẩn*.

- Chuẩn được *chi tiết, tường minh* bởi các yêu cầu cụ thể, rõ ràng về KT, KN.

- Chuẩn có tính *tối thiểu*, nhằm đảm bảo mọi học sinh cần phải và có thể đạt được những yêu cầu cụ thể này.

b) Các mức độ về KT, KN

Các mức độ về KT, KN được thể hiện cụ thể, tường minh trong chuẩn KT, KN của CTGDPT.

Về kiến thức: Yêu cầu học sinh phải nhớ, biết, hiểu các kiến thức cơ bản trong chương trình, sách giáo khoa, đó là nền tảng vững vàng để có thể phát triển năng lực nhận thức ở cấp cao hơn.

Về kĩ năng: Biết vận dụng các kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi, thực hành thao tác; thực hiện được, thực hiện cơ bản đúng...

2. Chuẩn kiến thức, kĩ năng của Chương trình giáo dục phổ thông vừa là căn cứ, vừa là mục tiêu giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá

a) Chuẩn kiến thức, kĩ năng là căn cứ

- Dùng để biên soạn SGK và các tài liệu khác.
- Dùng để chỉ đạo, quản lý.
- Để xác định mục tiêu mỗi giờ học.
- Để kiểm tra, đánh giá.

b) Yêu cầu dạy học bám sát Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Yêu cầu chung:
 - + Xác định mục tiêu bài học
 - + Cần sáng tạo trong phương pháp dạy học, phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác học tập của học sinh;
 - + Chú trọng đến việc rèn luyện kĩ năng, năng lực hành động, tăng cường thực hành, gắn nội dung bài học với thực tiễn cuộc sống.

+ Sử dụng phương tiện dạy học có hiệu quả

+ Tổ chức các hoạt động, hợp tác trong học tập giữa các nhóm với nhau...

c) Yêu cầu đối với cán bộ quản lý giáo dục

- Nắm vững chủ trương đổi mới giáo dục phổ thông.
- Nắm vững yêu cầu dạy học bám sát theo *Chuẩn kiến thức, kĩ năng*.
- Có biện pháp quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả.
 - Động viên, khen thưởng kịp thời, nhắc nhở, phê bình những người chưa tích cực đổi mới PPDH với việc dạy học quá tải do không bám sát *Chuẩn kiến thức, kĩ năng*.

d) Yêu cầu đối với giáo viên

- Để thiết kế bài giảng đạt yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức, kĩ năng, không quá tải, không lệ thuộc vào sách giáo khoa, phù hợp với khả năng tiếp thu của học sinh.
- Thiết kế, tổ chức các hoạt động học tập với hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với trình độ học sinh, với điều kiện cụ thể của từng trường, lớp, từng địa phương.
- Giúp học sinh tham gia học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, tạo niềm vui, hứng khởi, phát triển tối đa năng lực, khả năng của bản thân.
- Hướng dẫn học sinh thực hiện các câu hỏi và bài tập phát triển tư duy, hướng dẫn học sinh sử dụng các thiết bị phục vụ học tập; giúp học sinh biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Cần đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng các hình thức dạy học linh hoạt, hợp lí, có hiệu quả phù hợp với đặc trưng của bộ môn, cấp học, bài học, đặc điểm của các đối tượng học sinh khác nhau, thời lượng dạy học và các điều kiện dạy học cụ thể của từng trường, từng địa phương.

3. Yêu cầu kiểm tra, đánh giá bám sát Chuẩn kiến thức, kĩ năng

a) Quan niệm về kiểm tra, đánh giá

- Kiểm tra, đánh giá là hai khâu trong một quy trình thống nhất.
- Kiểm tra là thu thập thông tin
- Đánh giá là xác định mức độ đạt được về thực hiện mục tiêu dạy học.

b) Chức năng của kiểm tra, đánh giá

- Chức năng xác định:
 - + Xác định mức độ đạt được trong thực hiện mục tiêu dạy học, xác định mức độ thực hiện Chuẩn kiến thức, kĩ năng.
 - + Xác định đòi hỏi phải chính xác, công bằng,
 - Chức năng điều khiển: Phát hiện mặt tốt, mặt chưa tốt, khó khăn vướng mắc và xác định nguyên nhân. Thông qua chức năng này là điều kiện cần thiết để:
 - + Giúp giáo viên nắm được tình hình học tập, mức độ khác nhau của học sinh trong lớp, từ đó có biện pháp giúp đỡ, bồi dưỡng học sinh.
 - + Giúp học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình, tìm được nguyên nhân, từ đó điều chỉnh phương pháp, cách thức học tập, phát triển kĩ năng tự đánh giá.
 - + Giúp cha mẹ học sinh biết được kết quả học tập của con em mình, của học sinh trong từng lớp, từng trường hoặc của các cơ sở giáo dục.
 - + Giúp cán bộ quản lý giáo dục đề ra giải pháp quản lý phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục.

c) Yêu cầu của kiểm tra, đánh giá

- Phải căn cứ vào Chuẩn kiến thức, kĩ năng của môn học.
- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chương trình kế hoạch giảng dạy, học tập của các nhà trường một cách thường xuyên, định kì...
- Áp dụng các phương pháp tiến bộ để kiểm tra, kết hợp nhiều hình thức để kiểm tra như vấn đáp, trắc nghiệm, tự luận...
- Đánh giá chính xác, đúng thực trạng
- Đánh giá kịp thời

- Đánh giá cần chú ý cả quá trình học tập
- Không chỉ đánh giá thành tích của học sinh mà đánh giá dạy học nhằm cải tiến hoạt động dạy học.
- Kết hợp đánh giá định tính và định lượng một cách hợp lý (bằng điểm, kết hợp với nhận xét của giáo viên hay bằng nhận xét, xếp loại của giáo viên)
- Kết hợp đánh giá trong và ngoài: Tự đánh giá của học sinh với đánh giá của các bạn, của giáo viên, của trường, gia đình và cộng đồng; Tự đánh giá của giáo viên với đánh giá của đồng nghiệp, của học sinh, của gia đình và cộng đồng.

d) Các tiêu chí của kiểm tra, đánh giá

- Đảm bảo tính toàn diện;
- Đảm bảo độ tin cậy
- Đảm bảo tính khả thi
- Đảm bảo yêu cầu phân hóa
- Đảm bảo hiệu quả.

IV- GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN ÂM NHẠC TRUNG HỌC CƠ SỞ

Tài liệu *Một số vấn đề đổi mới phương pháp dạy học môn Âm nhạc Trung học cơ sở* được biên soạn để dùng cho giáo viên âm nhạc làm tài liệu tham khảo ở trường THCS. Khi thực hiện sử dụng tài liệu trên, giáo viên cần phải căn cứ theo *Tài liệu hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng của môn Âm nhạc THCS* do Bộ GD&ĐT ban hành năm 2009 và Phân phối chương trình cùng với Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT. Giáo viên và học sinh hiểu và thực hiện đúng theo Chuẩn kiến thức, kỹ năng trong quá trình dạy, học và kiểm tra, đánh giá...